|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN  TỈNH TUYÊN QUANG  **SỞ NỘI VỤ**  Số: /TTr-SNV | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Tuyên Quang, ngày tháng 11 năm 2023* |

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Quyết định ban hành Quy định chi tiết và hướng dẫn   
một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH**

Thực hiện Luật Thi đua, khen thư­ởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013 và các văn bản quy định chi tiết thi hành, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 về Quy chế thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (sau đây gọi tắt là Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 09/4/2019).

Qua hơn 04 năm thực hiện Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND, công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng, có tác dụng động viên, thúc đẩy phong trào thi đua, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh; việc xét, khen thưởng được thực hiện nền nếp, gắn với kết quả phong trào thi đua; công tác khen thưởng tập thể nhỏ, cá nhân trực tiếp công tác ở cơ sở được quan tâm thực hiện.

Tuy nhiên, qua rà soát, Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 hiện không còn phù hợp với quy định hiện hành, cụ thể:

**1.** Ngày 15/6/2022, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV (kỳ họp thứ 3) thông qua Luật Thi đua, khen thưởng (sau đây gọi là Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022). Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024 và thay thế Luật Thi đua, khen thư­ởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013.

Để thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, Chính phủ, Bộ Nội vụ đã xây dựng các dự thảo Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành/thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và dự kiến ban hành trong năm 2023, có hiệu lực thi hành cùng thời điểm Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022. Do đó, hầu hết căn cứ ban hành Quy chế thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, kèm theo Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 (sau đây gọi tắt là Quy chế kèm theo Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 09/4/2019) không còn phù hợp, cụ thể:

a) Luật Thi đua, khen thư­ởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013 đã được thay thế bởi Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022. Theo đó, 02 căn cứ ban hành là Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng không còn phù hợp.

b) Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; khoản 2 Điều 57 Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017.

c) Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020.

**2.** Tại Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 đã giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết07 nội dung để thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng, gồm:

a)Khoản 6 Điều 24 và khoản 2 Điều 29Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh *“quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” quy định tại khoản 3 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng”; “quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu xã, phường, thị trấn tiêu biểu trên cơ sở khung tiêu chuẩn do Chính phủ quy định”.*

b)Khoản 3 Điều 26, khoản 3 Điều 27, khoản 3 Điều 28, khoản 6 Điều 74 và khoản 2 Điều 75 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 giao Bộ, ban, ngành, tỉnh, *trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể: Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh([[1]](#footnote-1)); đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, “Đơn vị quyết thắng”([[2]](#footnote-2)); đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, “Đơn vị tiên tiến”([[3]](#footnote-3)); tiêu chuẩn xét tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh đối với cá nhân, tập thể, hộ gia đình thuộc thẩm quyền quản lý([[4]](#footnote-4)); tiêu chuẩn xét tặng giấy khen đối với cá nhân, tập thể, hộ gia đình thuộc thẩm quyền quản lý([[5]](#footnote-5)).*

**3.** Các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh: Văn bản số 3841/UBND-NC ngày 20/9/2022 về việc thực hiện các luật được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 3 đã giao nhiệm vụ Sở Nội vụ chủ trì xây dựng Quyết định quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng([[6]](#footnote-6)); Văn bản số 4083/UBND-NC ngày 25/8/2023 về việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác thi đua, khen thưởng những tháng cuối năm 2023 giao Sở Nội vụ khẩn trương rà soát, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản về thi đua, khen thưởng có hiệu lực thi hành phù hợp với Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; Văn bản số 4838/UBND-NC ngày 30/9/2023 về việc xây dựng quy chế về công tác thi đua, khen thưởng giao Sở Nội vụ khẩn trương rà soát các quy định của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế về công tác thi đua, khen thưởng và các quy định để thi hành Luật Thi đua, khen thưởng.

**4.**Khoản 1 Điều 28 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định:*“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.*

Từ những căn cứ nêu trên, để thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh được Quốc hội giao tại Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; đồng thời đảm bảo kịp thời tổ chức thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành trên địa bàn tỉnh từ 01/01/2024, việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (thay thế Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 09/4/2019) là cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO**

**1. Mục đích**

Thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh được Quốc hội giao tại Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; đảm bảoquyết địnhcó hiệu lực thi hành đồng thời cùng với hiệu lực thi hành của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 để kịp thời thực hiện trên địa bàn tỉnh; đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất trong tổ chức thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng và góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng trong tình hình mới; động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang và Nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh.

**2. Quan điểm chỉ đạo**

- Việc ban hành Quyết định ban hành quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng phải đảm bảo phù hợp với Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định, Thông tư và các văn bản hiện hành; đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ trong hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng.

- Hoàn thiện quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh phù hợp với công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, đảm bảo đồng bộ, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn; là cơ sở pháp lý để thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch, khả thi.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUY ĐỊNH**

Sở Nội vụ đã ban hành Quyết định số 227/QĐ-SNV ngày 04/10/2023 về thành lập Tổ soạn thảo xây dựng dự thảo Quyết định ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Quá trình xây dựng dự thảo, Sở Nội vụ đã tổ chức rà soát các nội dung được giao quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; nghiên cứu các quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và các văn bản có liên quan để xây dựng dự thảo Quyết định.

Ngày 07/10/2023, Sở Nội vụ đã có Văn bản số 1193/SNV-TĐKT gửi Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh đề nghị đăng tải toàn văn dự thảo Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh để đăng tải lấy ý kiến nhân dân theo đúng thời gian quy định (30 ngày).

Ngày 13/10/2023, Sở Nội vụ đã có văn bản .... gửi các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố để lấy ý kiến về dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định.

- Đến ngày / /2023 đã có…. sở, ban, ngành, địa phương có ý kiến đóng góp vào dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, trong đó có… ý kiến nhất trí hoàn toàn; có .... ý kiến góp ý. Đối với ý kiến trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh: .....có ý kiến tham gia (Văn bản số.......của Cổng Thông tin điện tử tỉnh).

Trên cơ sở các ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị, Sở Nội vụ đã tổng hợp, nghiên cứu và báo cáo việc tiếp thu, giải trình *(Báo cáo số .../BC-SNV ngày .... về việc tiếp thu, giải trình ý kiến đóng góp cho dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang);* chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Quyết định; thực hiện quy trình thẩm định, gửi Sở Tư pháp hồ sơ đề nghị thẩm định văn bản quy phạm pháp luật trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành.

- Ngày / /2023, Sở Nội vụ có văn bản số /SNV-TĐKT đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Quyết định ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Ngày / /2023, Sở Tư pháp có Báo cáo số /BC-STP về thông báo kết quả thẩm định dự thảo Quyết định. Sở Nội vụ đã có báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung *(Báo cáo số .../BC-SNV ngày / /2023)* và hoàn thiện dự thảo Quyết định để trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

**IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO**

**1. Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định**

Gồm có 3 điều:

- Điều 1. Ban hành Quy định kèm theo.

- Điều 2. Hiệu lực thi hành.

- Điều 3. Trách nhiệm thi hành.

**2. Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo Quy định (kèm theo Quyết định)**

***2.1. Bố cục***

Dự thảo Quy định gồm 03 chương, 12 điều, cụ thể như sau:

a) Chương I. Những quy định chung (gồm 03 điều từ Điều 1 đến Điều 3).

b) Chương II. Đối tượng, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (gồm 06 điều từ Điều 4 đến Điều 10).

c) Chương III. Tổ chức thực hiện (gồm 02 điều, Điều 11 và Điều 12).

***2.2. Nội dung cơ bản***

a) Chương I. Những quy định chung

Quy định về phạm vi điều chỉnh (Điều 1), đối tượng áp dụng (Điều 2) và Nguyên tắc áp dụng (Điều 3).

b) Chương II. Đối tượng, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

Gồm 05 điều quy định về danh hiệu thi đua (từ Điều 4 đến Điều 8) và 02 điều quy định về hình thức khen thưởng (Điều 9 và Điều 10) thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh được giao:Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho công nhân, nông dân, người lao động không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng *(Điều 4*); Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh *(Điều 5*); Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” *(Điều 6)*; Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” *(Điều 7)*;Tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” *(Điều 8);* Tiêu chuẩn xét tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (*Điều 9*) và Tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen *(Điều 10).*

Quá trình xây dựng dự thảo, đối với các quy định về đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng (từ Điều 4 đến Điều 10 dự thảo Quy định), Sở Nội vụ đã tham khảo dự thảo Nghị định của Chính phủ([[7]](#footnote-7)), dự thảo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và quy định theo hướng viện dẫn những tiêu chuẩn tại Luật Thi đua, khen thưởng; đồng thời quy định chi tiết đối với một số đối tượng, cụ thể như sau:

- Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho công nhân, nông dân, người lao động quy định tại khoản 3 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng (Điều 4); đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”(Điều 5); đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” (Điều 6); đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”(Điều 7).

Trong đó, đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” (Điều 6 dự thảo quy định) đã bám sát quy định tại Điều 6 dự thảo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

- Tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” (Điều 8).

Khoản 2 Điều 29Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 giao *“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu xã, phường, thị trấn tiêu biểu trên cơ sở khung tiêu chuẩn do Chính phủ quy định”.*

Thời điểm soạn thảo, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (cơ quan chủ trì soạn thảo Nghị định) đã lấy ý kiến về dự thảo, nhưng Chính phủ chưa ban hành Nghị định quy định khung tiêu chuẩn. Tuy nhiên, để đảm bảo Quyết định có hiệu lực thi hành cùng thời điểm với Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và theo chỉ đạo của Bộ Nội vụ tại Văn bản số 5526/BNV-TĐKT về việc xây dựng quy chế về công tác thi đua, khen thưởng và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 4838/UBND-NC ngày 30/9/2023 về việc xây dựng quy chế về công tác thi đua, khen thưởng; trên cơ sở nghiên cứu Khung tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu tại Phụ lục 3 kèm theo dự thảo Nghị định nêu trên, Sở Nội vụ đã dự thảo quy định tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” gồm 05 khoản, quy định về: Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao; đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển; đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú; môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp và chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; trong đó, trên cơ sở Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025, đồng thời tham khảo các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan, đã quy định cụ thể về tỷ lệ đối với các tiêu chuẩn sau:

+ Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của địa phương, đạt dưới 10%.

+ Tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa trong năm từ 85% trở lên.

+ Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội đạt từ 85% trở lên.

+ Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung đạt trên 90% đối với phường, thị trấn; đạt trên 25% đối với xã khu vực 3 và đạt trên 35% đối với xã không thuộc khu vực 3.

- Tiêu chuẩn xét tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (Điều 9)

Quy định cụ thể tiêu chuẩn xét tặng Bằng khencủa Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với **c**ông nhân, nông dân người lao động; doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác; tập thể trong cụm, khối thi đua; hộ gia đình; khen thưởng thành tích xuất sắc đột xuất và khen thưởng nhiệm vụ chính trị; khen thưởng đối ngoại.

- Tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen (Điều 10)

Quy định cụ thể tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và tương đương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc doanh nghiệp, Giám đốc Hợp tác xã.

c) Chương III. Tổ chức thực hiện

Quy định về trách nhiệm thi hành (Điều 11) và quy định chuyển tiếp (Điều 12); trong đó:

- Điều 11 (Trách nhiệm thi hành )

Căn cứ Điều 10 và Điều 11,dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”([[8]](#footnote-8)), trong đó giao Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện Nghị định và hướng dẫn việc áp dụng khung tiêu chuẩn “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”. Trên cơ sở đó, Sở Nội vụ xây dựng Điều 11 dự thảo Quy định (Trách nhiệm thi hành) theo hướng quy định: “Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh: a) Thực hiện quản lý nhà nước về xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh; b) Căn cứ quy định về tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu xã, phường, thị trấn tiêu biểu tại Điều 8 Quy định này,hướng dẫncách thức đánh giá, bình xét danh hiệu thi đua “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh; c) Kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện việc xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” (*khoản 2 Điều 11*); giao Sở Nội vụ có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh: a) Thành lập, hướng dẫn tổ chức và hoạt động cụm, khối thi đua trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ; b) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫncách thức đánh giá, bình xét danh hiệu thi đua “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh (*khoản 3 Điều 11*).

- Điều 12 (Quy định chuyển tiếp)

Quy địnhcá nhân, tập thể, hộ gia đình có đủ tiêu chuẩn theo Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013, hồ sơ, thủ tục đề nghị khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, thời hạn trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) chậm nhất ngày 15 tháng 02 năm 2024 để thực hiện quy định chuyển tiếp tại Điều 117 dự thảo Nghị định.

Trên đây là Tờ trình về việc trình dự thảo Quyết định ban hành quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, Sở Nội vụ kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

*(Gửi kèm theo: (1) Dự thảo Quyết định, Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (2) Báo cáo số.... ngày.../.../2023 của Sở Nội vụ về tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị; (3) Báo cáo số .../BC-STP ngày .../.../2023 của Sở Tư pháp; (4) Báo cáo số.... ngày.../...2023 của Sở Nội vụ về giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; (5) Bản chụp các ý kiến góp ý của sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị)./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Văn phòng UBND tỉnh;  - Giám đốc, PGĐ Sở;  - Lưu: VT, TĐKT (Tuấn). | **GIÁM ĐỐC**  **Vũ Quang Thắng** |

1. () Khoản 3 Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022. [↑](#footnote-ref-1)
2. () Khoản 3 Điều 27Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022. [↑](#footnote-ref-2)
3. () Khoản 3 Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022. [↑](#footnote-ref-3)
4. () Khoản 6 Điều 74 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022. [↑](#footnote-ref-4)
5. () Khoản 2 Điều 75 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022. [↑](#footnote-ref-5)
6. () Gồm: Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”; đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của tỉnh”; danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”; danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”; tiêu chuẩn xét tặng Bằng khen của tỉnh đối với cá nhân, tập thể, hộ gia đình; tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen đối với cá nhân, tập thể, hộ gia đình thuộc thẩm quyền quản lý (quy định chi tiết: Khoản 6 Điều 24; khoản 3 Điều 26; khoản 3 Điều 27; khoản 3 Điều 28; khoản 2 Điều 29; khoản 6 Điều 74; khoản 2 Điều 75). [↑](#footnote-ref-6)
7. () Dự thảo Nghị định của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và các quy định có liên quan; dự thảo Nghị định của Chính phủ Quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” và các quy định có liên quan. [↑](#footnote-ref-7)
8. () “**Điều 10. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ**

   1. Trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

   a) Theo dõi, tổng hợp việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị định này;

   b) Hướng dẫn, kiểm tra việc áp dụng khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” quy định tại Nghị định này;

   c) Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định của pháp luật;

   d) Thực hiện công tác thống kê, báo cáo theo quy định.

   2. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện các nội dung có liên quan trong quá trình xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

   **Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

   1. Thực hiện quản lý nhà nước về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” tại địa phương.

   2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết tiêu chuẩn theo các Phụ lục tại Nghị định này; hướng dẫn cách thức đánh giá, bình xét các danh hiệu thi đua.

   3. Bố trí, bảo đảm kinh phí cho công tác khen thưởng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định của pháp luật hiện hành.

   4. Chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

   5. Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật.

   6. Thực hiện công tác thống kê, báo cáo theo quy định.” [↑](#footnote-ref-8)